

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách đối tượng, diện tích và kinh phí hỗ trợ trồng rừng sản xuất gỗ lớn trên địa bàn xã Pù Nhi do Ban quản lý rừng phòng hộ Mường Lát làm chủ đầu tư theo Quyết định số 3468/QĐ-UBND ngày 21/8/2024 của UBND tỉnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp năm 2017;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; số 58/2024/NĐ-CP ngày 24/5/2024 về một số chính sách đầu tư trong Lâm nghiệp; số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 895/QĐ-TTg ngày 24/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Thông tư số 16/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước và một số nội dung trong lĩnh vực Lâm nghiệp và Kiểm lâm;

Căn cứ Quyết định số 3468/QĐ-UBND ngày 21/8/2024 của UBND tỉnh về việc giao chủ đầu tư và phê duyệt, phân bổ kế hoạch vốn ủy thác trồng rừng thay thế đợt 1 năm 2024, cho các địa phương, đơn vị trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 1229/TTr-SNNMT ngày 26/9/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách đối tượng, diện tích và kinh phí hỗ trợ trồng rừng sản xuất gỗ lớn trên địa bàn xã Pù Nhi do Ban quản lý rừng phòng hộ Mường Lát làm chủ đầu tư, với những nội dung sau:

1. Hỗ trợ trồng rừng sản xuất gỗ lớn với diện tích 68,45 ha cho 63 hộ gia đình người đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn xã Pù Nhi.

2. Kinh phí hỗ trợ: **1.026.750.000 đồng** (*Viết bằng chữ: Một tỷ không trăm hai mươi sáu triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*), được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3468/QĐ-UBND ngày 21/8/2024.

(*Chi tiết đối tượng, diện tích, danh sách hộ gia đình và kinh phí hỗ trợ trồng rừng sản xuất gỗ lớn theo Tờ trình số 1229/TTr-SNNMT ngày 26/9/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường*).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ban quản lý rừng phòng hộ Mường Lát (chủ đầu tư), căn cứ nội dung phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này; hồ sơ thiết kế, dự toán đã được cấp thẩm quyền phê duyệt để thực hiện trình tự, thủ tục triển khai, tổ chức trồng rừng sản xuất gỗ lớn theo quy định; quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định của pháp luật hiện hành. Giám đốc Ban quản lý rừng phòng hộ Mường Lát chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về tính chính xác, sự phù hợp với quy định của pháp luật liên quan đến việc xác định hiện trạng đối tượng đất, diện tích đất, loài cây, tiêu chuẩn cây giống, đối tượng hộ gia đình nhận hỗ trợ, thụ hưởng và tuân thủ các biện pháp lâm sinh, nghiệm thu sản phẩm, đảm bảo đúng tiêu chí, đủ diện tích rừng trồng thay thế theo quy định.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và Chủ tịch UBND tỉnh về tính chính xác, sự phù hợp với quy định của nội dung thẩm định, tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt danh sách đối tượng, diện tích và kinh phí hỗ trợ trồng rừng sản xuất loài cây gỗ lớn trên địa bàn xã Pù Nhi do Ban quản lý rừng phòng hộ Mường Lát làm chủ đầu tư năm 2024.

b) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc triển khai, tổ chức thực hiện nghiêm túc công tác trồng rừng thay thế trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật hiện hành.

c) Tiếp tục rà soát diện tích đất quy hoạch cho rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất trên địa bàn tỉnh để thực hiện hoàn thành việc trồng rừng hoặc hỗ trợ trồng rừng thay thế.

d) Chỉ đạo thực hiện trồng rừng thay thế trong thời gian 12 tháng kể từ ngày chủ dự án nộp tiền về Ban quản lý Quỹ Bảo vệ, phát triển rừng, môi trường và phòng, chống thiên tai tỉnh. Tham mưu kịp thời cho UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo, xử lý những vướng mắc liên quan đến công tác trồng rừng thay thế trên địa bàn theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

3. Sở Tài chính, UBND xã Pù Nhi theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao để phối hợp chặt chẽ với Sở Nông nghiệp và Môi trường, các đơn vị có liên quan trong theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát công tác trồng rừng thay thế theo quy định.

4. Ban quản lý Quỹ Bảo vệ, phát triển rừng, môi trường và phòng chống thiên tai tỉnh tổ chức giải ngân kịp thời tiền trồng rừng thay thế; phối hợp kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện trồng rừng thay thế của Ban quản lý rừng phòng hộ Mường Lát theo đúng quy định.

5. Chi cục Kiểm lâm chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan chủ động hoặc tham mưu cho Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức kiểm tra, hướng dẫn, giám sát Ban quản lý rừng phòng hộ Mường Lát thực hiện hỗ trợ trồng rừng sản xuất gỗ lớn và chấp hành pháp luật về quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng đối với diện tích rừng trồng thay thế theo thẩm quyền và quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính; Chủ tịch UBND xã Pù Nhi; Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm; Giám đốc Ban quản lý Quỹ bảo vệ, phát triển rừng, môi trường và phòng chống thiên tai tỉnh; Giám đốc Ban quản lý rừng phòng hộ Mường Lát và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3, QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, NNMT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Mai Xuân Liêm